

Số: 09/2024/HNGĐ
V/v: Yêu cầu hủy việc kết hôn
trái pháp luật

Bát Xát, ngày 29 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v “Yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật”

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT - TỈNH LÀO CAI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng

Thư ký phiên họp: Bà Đỗ Thị Hồng Hà- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tham gia phiên họp: Ông Nông Văn Nghiệp- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 31/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2024 về việc “Yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 06/2024/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Hoa A K;

Địa chỉ: Thôn L, xã Q, huyện B, tỉnh Lào Cai- Vắng mặt và đơn xin giải quyết vắng mặt tại phiên họp.

Người có quyền lợi liên quan:

+ Anh Hoa A K (tên gọi khác: Hoa Văn C);

+ Chị Mờ Thị Q;

Cùng địa chỉ: Thôn L, xã Q, huyện B, tỉnh Lào Cai- Điều vắng mặt và có đơn xin giải quyết vắng mặt tại phiên họp.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại phiên họp ông Hoa A K vắng mặt, theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự nộp ngày 09/10/2024 và biên bản lấy lời khai người yêu cầu ông Hoa A K đều trình bày: Ông Hoa A K là bố đẻ của anh là Hoa A C (Hoa Văn C), sinh ngày 04/8/1989. Ngày 31/12/2007 anh Hoa A C (Hoa Văn C) với chị Mờ Thị Q làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã Quang Kim, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai và được UBND xã Quang Kim cấp giấy chứng nhận kết hôn số 39, quyển số 01, ngày 31/12/2007. Khi làm thủ tục đăng ký kết hôn anh Hoa A C đã khai thông tin là Hoa Văn C sinh ngày 04/8/1987. Vì vậy, UBND xã Quang Kim đã làm thủ tục đăng ký kết hôn cho anh Hoa Văn C, sinh ngày 04/8/1987 và chị Mờ Thị Q. Tuy

nhiên, căn cứ vào cước công dân cấp vào ngày 13/04/2021 và Xác nhận thông tin về nơi cư trú của Công an xã Quang Kim, huyện Bát Xát xác định anh Hoa Văn C sinh ngày 04/8/1987, họ và tên, ngày tháng năm sinh chính xác là Hoa A C, sinh ngày 04/8/1989. Sau khi đối chiếu các giấy tờ, ông Hoa A K phát hiện thông tin về năm sinh và tên đệm của con trai ông là Hoa Văn C, sinh ngày 04/8/1987 trong giấy chứng nhận kết hôn không khớp với giấy tờ tùy thân của anh C. Như vậy, đối chiếu với quy định của pháp luật thì: Khi UBND xã Quang Kim thực hiện việc đăng kết hôn cho anh Hoa A C (Hoa Văn C) và chị Mờ Thị Q vào ngày 31/12/2007 khi đó anh C chưa đủ tuổi kết hôn (nam từ 20 tuổi trở lên). Do vậy, việc kết hôn này đã vi phạm điều kiện về độ tuổi kết hôn đối với Nam, được quy định tại khoản 1 Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000. Vì vậy, ông Hoa A K đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bát Xát xem xét hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa anh Hoa A C (Hoa Văn C) và chị Mờ Thị Q theo giấy chứng nhận kết hôn số 39, quyển số 01, ngày 31/12/2007 của UBND xã Quang Kim, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai theo quy định.

Tại phiên họp anh Hoa A C và chị Mờ Thị Quyền vắng mặt nhưng tại bản tự khai anh chị đều trình bày: Anh Hoa A C và chị Mờ Thị Q đã làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã Quang Kim, huyện Bát Xát theo giấy chứng nhận kết hôn số 39, quyển số 01 được UBND xã Quang Kim, huyện Bát Xát cấp ngày 31/12/2007. Khi làm thủ tục đăng ký kết hôn anh C đã khai họ và tên, ngày tháng năm sinh là Hoa Văn C, sinh ngày 04/8/1987. Tuy nhiên, theo căn cước công dân thể hiện anh C họ và tên, ngày tháng năm sinh chính xác là Hoa A C, sinh ngày 04/8/1989. Vì vậy, tại thời điểm kết hôn ngày 31/12/2007 lúc đó anh Hoa A C chưa đủ 20 tuổi trở lên là vi phạm điều kiện về độ tuổi kết hôn đối với nam theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân gia đình năm 2000. Sau khi kết hôn anh, chị sống không có sự hoà hợp vợ, chồng luôn xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, nên giữa hai người không có tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra cãi chửi nhau, hai người sống không có sự yêu thương, chia sẻ với nhau dẫn đến tình cảm vợ, chồng rạn nứt, không có hạnh phúc. Hiện nay anh, chị đã sống ly thân không ai quan tâm đến cuộc sống của nhau, nên anh C và chị Q cũng nhất trí đề nghị Tòa án giải quyết huỷ việc kết hôn trái pháp luật giữa anh, chị theo đơn yêu cầu của ông Hoa A K theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Anh, chị xác nhận có 03 người con chung là cháu Hoa Thanh H, sinh ngày 08/7/2009, cháu Hoa Thị Bảo C, sinh ngày 04/9/2011 và cháu Hoa Bảo K, sinh 19/7/2018. Khi Tòa án huỷ việc kết hôn trái pháp luật anh, chị đề nghị Tòa án xem xét giải quyết cho quyền nuôi con cho anh, chị như sau:

Anh Hoa A C (Hoa Văn C) được quyền nuôi dưỡng cháu Hoa Thị Bảo C, sinh ngày 04/9/2011 và cháu Hoa Bảo K, sinh 19/7/2018 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Mờ Thị Q được quyền nuôi dưỡng cháu Hoa Thanh H, sinh ngày 08/7/2009 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Hoa A C và chị Mờ Thị Q không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho bên nào.

Về tài sản: Anh, chị không đề nghị Tòa án giải quyết

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai phát biểu ý kiến:

Quá trình giải quyết việc dân sự kể từ khi thụ lý cho đến phiên họp hôm nay: Thẩm phán, Thư ký đều thực hiện đúng các quy định của pháp luật, người yêu cầu chấp hành tốt các quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng giải quyết việc dân sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000; điểm a khoản 1 Điều 10, Điều 11, Điều 12; Điều 81; Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Căn cứ khoản 1 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm g khoản 2 Điều 39; khoản 2, khoản 3 Điều 367; Điều 369; Điều 370 và Điều 371 Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị giải quyết theo hướng

Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Hoa A K.

Hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa anh Hoa A C (Hoa Văn C) và chị Mờ Thị Q.

Về hậu quả của việc hủy kết hôn trái pháp luật: Buộc anh Hoa A C (Hoa Văn Chin) và chị Mờ Thị Q phải chấm dứt quan hệ như vợ chồng.

Về con chung: Giao cháu Hoa Thị Bảo C, sinh ngày 04/9/2011 và cháu Hoa Bảo K, sinh 19/7/2018 cho anh Hoa A C là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Giao cháu Hoa Thanh H, sinh ngày 08/7/2009 cho chị Mờ Thị Q là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Hoa A C và chị Mờ Thị Q không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về lệ phí: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 11 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Ông Hoa A K không phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự và được thẩm tra tại phiên họp; Ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật của ông Hoa A K đều đảm bảo điều kiện theo quy định của pháp luật. Đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai theo quy định tại khoản 1 Điều 29, Điều 35; Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên họp ông Hoa A K, anh Hoa A C, chị Mờ Thị Q đều vắng mặt và có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án giải quyết vắng mặt người yêu cầu và người có quyền lợi liên quan.

[2] Về yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật của người yêu cầu: Kèm theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, người yêu cầu đã nộp các tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu của mình là có căn cứ và hợp pháp. Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 39/2007, quyển số 01, ngày 31/12/2007 của Ủy ban nhân dân xã Quang Kim, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai có ghi anh Hoa Văn C, sinh ngày 04/8/1987. Tuy nhiên, người yêu cầu cung cấp các tài liệu, chứng cứ gồm bản sao Căn cước công dân, xác nhận thông tin về nơi cư trú của Công an xã Quang Kim, đều

thể hiện anh Hoa A C, sinh ngày 04/8/1989. Do đó tại thời điểm đăng ký kết hôn anh Hoa A C đã vi phạm điều kiện về độ tuổi kết hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000, khi kết hôn anh C mới 18 tuổi 04 tháng 27 ngày. Tại đơn xin xác nhận công anh xã Quang Kim xác nhận anh Hoa Văn C, sinh ngày 04/8/1987 trong giấy chứng nhận kết hôn ngày 31/12/2007 của UBND xã Quang Kim và anh Hoa A C, sinh ngày 04/8/1989 trong căn cước công dân cấp ngày 13/4/2021 là một người. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa anh Hoa A C và chị Mờ Thị Q là trái pháp luật. Vì vậy, Tòa án cần chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Hoa A K về việc yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa anh Hoa A C và chị Mờ Thị Q là phù hợp với khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000 và điểm a khoản 2 Điều 10, Điều 11 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về hậu quả của việc hủy kết hôn trái pháp luật: Trong quá trình giải quyết và trong đơn xin giải quyết vắng mặt tại phiên họp anh Hoa A C và chị Mờ Thị Q đều xác định. Sau khi kết hôn sống của anh, chị không có sự hoà hợp vợ, chồng luôn xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do bất đồng quan điểm sống, nên giữa hai người không có tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra cãi chửi nhau, hai người sống không có sự yêu thương, chia sẻ với nhau dẫn đến tình cảm vợ, chồng rạn nứt không có hạnh phúc. Hiện nay anh, chị đã sống ly thân, không ai quan tâm đến cuộc sống của ai. Anh C và chị Q cũng nhất trí đề nghị Tòa án giải quyết hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa anh, chị theo đơn yêu cầu của ông Hoa A K. Xét thấy yêu cầu của anh, chị là phù hợp với khoản 1 Điều 12 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, khi việc kết hôn trái pháp luật bị hủy thì anh Hoa A C và chị Mờ Thị Q phải chấm dứt quan hệ như vợ chồng.

[4] Về con chung: Trong thời gian chung sống anh Hoa A C và chị Mờ Thị Q có ba người con chung là cháu Hoa Thanh H, sinh ngày 08/7/2009, cháu Hoa Thị Bảo C, sinh ngày 04/9/2011 và cháu Hoa Bảo K, sinh 19/7/2018. Khi Tòa án hủy việc kết hôn trái pháp luật anh, chị đề nghị Tòa án xem xét giải quyết quyền nuôi như sau: Anh Hoa A C (Hoa Văn C) được quyền nuôi dưỡng cháu Hoa Thị Bảo C, sinh ngày 04/9/2011 và cháu Hoa Bảo K, sinh 19/7/2018 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Mờ Thị Q được quyền nuôi dưỡng cháu Hoa Thanh H, sinh ngày 08/7/2009 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Hoa A C và chị Mờ Thị Q không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Xét thấy, sự thoả thuận của anh chị là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội, nên Tòa án cần chấp nhận. Giao cháu Hoa Thị Bảo C, sinh ngày 04/9/2011 và cháu Hoa Bảo K, sinh 19/7/2018 cho anh Hoa A C là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Giao cháu Hoa Thanh H, sinh ngày 08/7/2009 cho chị Mờ Thị Q là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi là phù hợp với khoản 2 Điều 12; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[5] Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Anh, chị không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[6] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 11 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Ông Hoa A K không phải chịu 300.000đ(Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm g khoản 2 Điều 39; khoản 2, khoản 3 Điều 367; Điều 369; Điều 370 và Điều 371 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ khoản 1 Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000; điểm a khoản 1 Điều 10, Điều 11, Điều 12; Điều 81; Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm d khoản 2 Điều 11 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Hoa A K.

1. Tuyên bố: Hủy kết hôn trái pháp luật giữa anh Hoa A C (Hoa Văn C) và chị Mờ Thị Q

Hậu quả pháp lý của việc hủy kết hôn trái pháp luật: Anh Hoa A C (Hoa Văn C) và chị Mờ Thị Q phải chấm dứt quan hệ như vợ chồng.

2. Về con chung: Giao cháu Hoa Thị Bảo C, sinh ngày 04/9/2011 và cháu Hoa Bảo K, sinh 19/7/2018 cho anh Hoa A C là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Giao cháu Hoa Thanh H, sinh ngày 08/7/2009 cho chị Mờ Thị Q là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi Anh Hoa A C (Hoa Văn C) và chị Mờ Thị Q không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi chấm dứt quan hệ như vợ chồng, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Hoa A K không phải chịu 300.000đ(Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được Quyết định. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát cấp trên có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (Mười lăm ngày) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai(1);
- VKSND Bát Xát (2);
- Người yêu cầu (1);
- Người liên quan (2);
- Chi cục THADS Bát Xát(1);
- UBND xã Quang Kim(1);
- Lưu hồ sơ VDS, VP./.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký

Nguyễn Thị Thúy Hằng

